

TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2024/HS-ST
Ngày: 08-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùa A Dê và bà Hà Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Suối Tọ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 21/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST-HS ngày 26/7/2024, đối với bị cáo:

Sa Văn M, sinh ngày 17/9/1968 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã HB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sa Ngọc B và bà Sa Thị U; có vợ là Hà Thị T và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 07/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 31/3/2024 bị Công an xã HB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị T, sinh năm 1974; nơi cư trú: Bản P, xã HB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06h30' ngày 31/3/2024 tổ công tác Công an xã HB chủ trì phối hợp với Công an viên bản P làm nhiệm vụ tại bản P, xã HB, huyện Phù Yên,

phát hiện Sa Văn M đang điều khiển xe máy có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính và yêu cầu có gì liên quan đến ma túy thì mang ra giao nộp. M tự nguyện giao nộp 01 gói nilon bên trong được gói bằng 03 lớp (02 lớp là nilon màu đen, 01 lớp là nilon màu trắng), trong cùng là chất nhựa màu nâu đen nghi là ma túy. M khai là nhựa thuốc phiện cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ 01 gói nghi là nhựa thuốc phiện và 01 xe máy nhãn hiệu DETECH màu đen biển kiểm soát 26D1-35484 của Sa Văn M.

Trong quá trình điều tra, Sa Văn M khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2018, loại ma túy thường sử dụng là thuốc phiện. Khoảng 19h ngày 30/3/2024, M một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 26D1-35484 đi từ nhà đến bản SG, xã QH, huyện Phù Yên, tìm mua thuốc phiện để sử dụng. Khi đến địa phận bản SG, M gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông khoảng 70 tuổi giới thiệu tên là Giàng A C. M mua được của C 01 chỉ nhựa thuốc phiện hết 370.000 đồng. Sau đó, M lấy thêm 02 mảnh nilon màu đen ở ven đường gói vào. Do trời tối nên M vào 01 lán nướng không có người ở và ngủ qua đêm tại đó. Đến khoảng 5h sáng ngày 31/3/2024, M điều khiển xe máy đi về nhà. Khi về gần đến nhà thì bị phát hiện, bắt giữ.

Ngày 31/3/2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Kết quả: Khối lượng ma túy thu giữ của Sa Văn M là 3,461 gam. Lấy 0,786 gam làm mẫu gửi giám định (ký hiệu M1), còn lại 2,675 gam lưu kho. Kết luận giám định số: 822/KL-KTHS ngày 03/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy; Loại thuốc phiện (nhựa thuốc phiện); Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,786gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,461gam; Loại thuốc phiện (nhựa thuốc phiện)”*. Mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Đối với người tên Giàng A C bán ma túy cho M, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành xác M tại bản SG, xã QH không có ai có họ tên như Sa Văn M miêu tả. Ngoài lời khai của M ra không có căn cứ nào khác để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu DETECH màu đen biển kiểm soát 26D1-35484, kết quả điều tra xác định chủ sở hữu là Sa Văn M. Chiếc xe có nguồn gốc rõ ràng, không tranh chấp với ai và không nằm trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Trong quá trình điều tra, bà Hà Thị T (vợ của bị cáo) khai chiếc xe là tài sản riêng của bị cáo, chị không biết việc bị cáo sử dụng ma túy và không có ý kiến gì về việc thu giữ chiếc xe.

Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 21/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Sa Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung cáo trạng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị T khai chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26D1- 35484 là tài sản chung của gia đình và đề nghị trả lại cho gia đình bà. Đại

diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sa Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu huỷ phong bì, các mảnh nilon và lượng ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định, tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra và nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến sự việc. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 30/3/2024, bị cáo Sa Văn M đã có hành vi điều khiển xe mô tô đến bản SG, xã QH, huyện Phù Yên, mua trái phép 3,461 gam nhựa thuốc phiện để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện ma túy, năm 2019 đã bị xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị phát hiện bắt quả tang, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung sự việc và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Ông Sa Ngọc Bun bố của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng Huy chương kháng chiến hạng

Nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung. Kết quả điều tra xác định ngoài ngôi nhà đang sử dụng, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Các mảnh nilon đựng ma túy là vật không có giá trị sử dụng và lượng ma túy còn lại là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26D1- 35484 là tài sản có trong thời kỳ hôn nhân nên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện để đi mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về đối tượng bán ma túy cho bị cáo: Bị cáo khai mua ma túy của một người tên là Giàng A C ở bản SG, xã QH. Kết quả điều tra xác định không có đối tượng nêu trên ở bản SG. Ngoài lời khai của bị cáo, không có căn cứ khác để điều tra và xử lý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về lượng ma túy bị thu giữ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Sa Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Sa Văn M 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/3/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong của Công an huyện Phù Yên bên trong có các mảnh nilon và 2,675 gam ma túy (nhựa thuốc phiện).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH màu đen biển kiểm soát 26D1-35484, xe cũ đã qua sử dụng của Sa Văn M.

(Mô tả chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 10 giờ ngày 03/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên và Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Sa Văn M phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*ngày 08/8/2024*)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Phù Yên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam